

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ thụ lý vụ án dân sự thụ lý số: **444/2024/TLST- HNGĐ** ngày **02 tháng 10 năm 2024**, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Đức T**, sinh năm 1984

Địa chỉ: **ấp L, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long**

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Bích T1**, sinh năm 1988

Địa chỉ: **ấp L, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116 và 117 của luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Nguyễn Đức T** và chị **Nguyễn Thị Bích T1** thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Con chung: Giao cháu **Nguyễn Đức T2**, sinh ngày 23/9/2011 và **Nguyễn Minh T3**, sinh ngày 06/8/2020 cho chị **Nguyễn Thị Bích T1** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh **Nguyễn Đức T** tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung như sau:

+ Cháu **Nguyễn Đức T2**, sinh ngày 23/9/2011, mỗi tháng với số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng). Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 01/11/2024 cho đến khi tròn 18 tuổi.

+ Cháu **Nguyễn Minh T3**, sinh ngày 06/8/2020, mỗi tháng với số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng). Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 01/11/2024 cho đến khi tròn 18 tuổi.

Anh **Nguyễn Đức T** được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

- Về quan hệ tài sản: không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: không yêu cầu giải quyết

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự cấp dưỡng nuôi con. Khấu trừ số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu số 0001424 ngày 02/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ nên không phải nộp thêm nữa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Long Hồ;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu hs;

THẨM PHÁN

Huỳnh Tấn Phong